

Vietnamese Christian Mission Ministry

hoptinhhoply.net ▪ tinlanhvietnam.net ▪ thanhkinhthanhoc.net

P O Box 7113, Waco, TX 76714, USA

Email: lienlac@vietnamesechristianmission.org

Chung Thời Học: Sự Cất Lên Của Hội Thánh Lê Anh Huy & Huỳnh Christian Timothy

I- Dẫn nhập

Các tôn giáo và tín ngưỡng trong thế gian không ít thì nhiều đều có khái niệm về sự tận thế. Môn nghiên cứu về sự tận thế gọi là eschatology trong Anh ngữ, bắt nguồn từ tiếng Hy-lạp: έσχάτος (eásxatov /es'-khat-os/) có nghĩa là sự cuối cùng. Chúng tôi dịch eschatology là "Chung Thời Học" tức là bộ môn thần học về những điều sẽ xảy ra trong "những ngày cuối cùng^a." Thánh Kinh dùng cụm chữ này để gọi chung khoảng thời gian từ khi Đức Thánh Linh giáng lâm trên Hội Thánh cho đến khi Đấng Christ tái lâm (Công Vụ 2:17, Giô-ên 2:28; Hê-bơ-rơ 1:2). Như vậy, thời kỳ của "những ngày cuối cùng" cho đến nay đã kéo dài gần hai ngàn năm. Còn cụm chữ "sự chung thời"^b hoặc "sự cuối cùng"^c được dùng để gọi chung những sự kiện sẽ xảy ra trong khoảng thời gian rất ngắn liền trước và sau sự kiện Đấng Christ tái lâm (Ma-thi-ơ 13:39, 40, 49; 24:3, 6, 14; 28:20; Mác 13:7; Lu-ca 21:9; I Cô-rinh-tô 15:24; I Phi-e-rơ 4:7).

Chung Thời Học Thánh Kinh dựa trên nền tảng của những lời tiên tri được ghi chép trong các sách của Thánh Kinh trong thời khoảng từ 700 TCN đến 100 CN. Nổi bật nhất là các sách tiên tri trong Cựu Ước như Ê-sai, Ê-xê-chi-ên, Đa-ni-ên, Giô-ên, Xa-cha-ri... cùng các sách Phúc Âm và các thư tín như I Cô-rinh-tô, I & II Tê-sa-lô-ni-ca, II Ti-mô-thê, II Phi-e-rơ, và sách Khải Huyền. Chung Thời Học Thánh Kinh bao gồm các chủ đề chính sau đây: Các dấu hiệu về thời kỳ cuối cùng, Sự sống lại của những người chết trong Chúa, Hội Thánh được cất lên không

trung gặp Chúa, Antichrist, Cơ Đai Nạn, Đấng Christ tái lâm, Vương Quốc Ngàn Năm Bình An, Satan bị đoán phạt, Sự phán xét cuối cùng, Trời mới đất mới. Trong mỗi chủ đề chính còn có thêm những tiểu đề khác.

Trong khá nhiều Hội Thánh, ngoại quốc cũng như Việt Nam, sự giảng dạy những lời tiên tri về ngày cuối rất hạn chế. Nhiều người lấy cớ vì Đức Chúa Jesus Christ dạy rằng thời điểm của ngày cuối không thể biết được (Ma-thi-ơ 24:36) nên Cơ-đốc nhân không cần phải tìm hiểu tiên tri về chung thời. Nếu Chung Thời Học thật sự không cần thiết cho Cơ-đốc nhân nói riêng và nhân loại nói chung thì một phần không nhỏ của các sách tiên tri nên bị cắt bỏ. Đặc biệt là toàn bộ sách Khải Huyền phải bị loại bỏ. Những ai bỏ qua các lời tiên tri về chung thời đã không tiếp nhận phước của chính Đức Chúa Jesus ban cho (Khải Huyền 1:3). Do vậy, Cơ-đốc nhân nên hạ mình tiếp nhận phước của Đức Chúa Trời ban cho bằng cách tích cực học tập những lời tiên tri Ngài đã phán qua các đầy tớ của Ngài, và đã được ghi lại, bảo tồn trong Thánh Kinh suốt mấy ngàn năm qua. Đặc biệt là Cơ-đốc nhân mang trách vụ giảng dạy, chúng ta nên là công cụ dẫn phước cho bầy chiên của Chúa bằng cách truyền bá và nêu gương học tập những lời tiên tri về thời cuối.

Trong bài viết này, chúng tôi trình bày một chủ đề trong các chủ đề chính của những lời tiên tri về thời cuối. Chủ đề đó là: "Sự Cất Lên." Đây là một sự kiện không cần tranh luận vì nó được chính Sứ Đồ Phao-lô dạy dỗ các Hội Thánh địa phương và được ghi chép lại trong I Tê-sa-lô-ni-ca 4:15-18:

"Và, này là điều chúng tôi nhờ lời Chúa mà rao bảo cho anh em: chúng ta là kẻ sống, còn ở lại cho đến kỳ Chúa đến, thì không lên trước những người đã ngủ rồi. Vì sẽ có tiếng kêu lớn và tiếng của thiên sứ lớn cùng tiếng kèn của Đức Chúa Trời, thì chính mình Chúa ở trên trời giáng xuống; bấy giờ những kẻ chết trong Đấng Christ, sẽ sống lại trước hết. Kế đến chúng ta là kẻ sống, mà còn ở lại, sẽ cùng nhau đều **được cất lên** với những người ấy giữa đám mây, tại nơi không trung mà gặp Chúa, như vậy chúng ta sẽ ở cùng Chúa luôn luôn. Thế thì, anh em hãy dùng lời đó mà yên ủi nhau."

và I Cô-rinh-tô 15:51-54, như sau:

"Này là sự mầu nhiệm tôi tỏ cho anh em: Chúng ta không ngủ hết, nhưng hết thấy đều sẽ biến hóa, trong giây phút, trong nháy mắt, lúc tiếng kèn chót; vì kèn sẽ thổi, kẻ chết đều sống lại được không hay hư nát, và chúng ta đều sẽ biến hóa. Và, thể hay hư nát này phải mặc lấy sự không hay hư nát, và thể hay chết này phải mặc lấy sự không hay chết. Khi nào thể hay hư nát này mặc lấy sự không hay hư nát, thể hay chết này mặc lấy sự không hay chết, thì được ứng nghiệm lời Kinh Thánh rằng: Sự chết đã bị nuốt mất trong sự thắng."

"**Sự Cất Lên**" trong nguyên ngữ Hy-lạp là ἁρπάζω (harpazō /har-pad'-zo/) có nghĩa là "chộp lấy, bắt lấy và mang đi." Harpazō được dịch qua Anh ngữ là "**rapture**." Sự Cất Lên nối liền với Sự Tái Lâm đầy vinh hiển của Đức Chúa Jesus Christ. Vì vậy, Thánh Kinh gọi chung biến cố kết hợp này là "*sự trông cậy hạnh phúc*" (Tít 2:13). Thật vậy, trong vòng 2000 năm nay, Hội Thánh Chúa luôn luôn bị bách hại vì mỗi khi đã thuộc về Chúa tức thì trở thành kẻ thù của thế gian (Giăng 15:18-21). Cơ-đốc nhân đi ra thế gian để truyền bá Tin Lành như đi giữa muông sói (Lu-ca 10:3). Trong số những "con sói" này có cả bà con, bạn bè, người thân không tin Chúa của chúng ta và những "sói đội lốt chiên" tức là những Cơ-đốc nhân giả mạo. Cơ-đốc nhân sống trong thế gian với thân xác đang chết cũng như người không tin Chúa (Rô-ma 7:24). Ngày nào còn trong thân xác đang hư nát như vậy, Cơ-đốc nhân còn phải chiến đấu với khuynh hướng tội lỗi

cũ (Rô-ma 7:19-20). Cơ-đốc nhân cũng phải chịu những đau khổ do thiên tai, chiến tranh, bệnh tật, v.v. như người không tin Chúa (Truyền Đạo 9:2). Sống trong thế gian như vậy, Cơ-đốc nhân chân chính luôn mong chờ ngày Chúa đem Hội Thánh ra khỏi thế gian để hội hiệp với Ngài. Sự trông đợi này đúng là sự trông đợi hạnh phúc cho Cơ-đốc nhân. Vì vậy, Sứ đồ Phao-lô mới khuyên tín hữu tại Ê-sa-lô-ni-ca dùng sự trông cậy đó mà yên ủi lẫn nhau trong khi còn sống tạm bợ giữa thế gian.

Mặc dù Sự Cất Lên là một sự kiện thuộc về Thánh Kinh không cần tranh cãi, thời điểm tương đối của Sự Cất Lên lại là một đề tài có tiềm năng chia rẽ Hội Thánh và tạo lổ hổng cho tà thuyết. Hiện tại có ba lý thuyết về Sự Cất Lên đang được các thần học gia Cơ-đốc tranh cãi rất sôi nổi. Các lý thuyết được lập ra dựa vào vị trí tương đối của Sự Cất Lên so với Cơ Đại Nạn. Chúng là:

- 1- Tiên nạn^d: Hội Thánh được cất lên trước khi nhân loại đi qua bảy năm cuối cùng.
- 2- Trung nạn^e: Hội Thánh được cất lên vào điểm giữa của bảy năm cuối cùng.
- 3- Hậu nạn^f: Hội Thánh được cất lên vào lúc cuối của bảy năm cuối cùng.

Trong các phần kế tiếp của bài viết, chúng tôi sẽ tóm lược ba lý thuyết đó, cùng với các điểm mạnh và yếu của chúng. Sau đó, chúng tôi sẽ trình bày quan điểm riêng của chúng tôi.

II- Cơ Đại Nạn – Lý thuyết về "tuần thứ 70"

Tiên tri về Cơ Đại Nạn được chính Đức Chúa Jesus báo trước (Ma-thi-ơ 24:29) và được Sứ đồ Giăng ghi chép lại chi tiết hơn trong sách Khải Huyền. Cơ Đại Nạn được đánh dấu bằng chiến tranh, thiên tai, đói kém, dịch lệ (trên mức độ toàn cầu); sự trấn áp và bắt bớ của Tam Ác (Satan, Antichrist và Tiên Tri Giả) đối với tín đồ và cả dân tộc Y-sơ-ra-ên; sự trở lên và sụp đổ của Ba-by-lôn Lớn; quan hệ giữa Ba-by-lôn Lớn và Antichrist, v.v. Thời kỳ này chấm dứt bằng sự tái lâm của Đấng Christ, dẫn đến việc Antichrist và

Tiên Tri Giả bị ném vào hoả ngục, và việc Satan bị bắt nhốt trong một ngàn năm. Đây là thời kỳ đau khổ nhất của loài người mà theo chính Đức Chúa Jesus, nếu không vì những kẻ được chọn thì không có ai sống sót hết. Trong Cơ Đại Nạn, Satan và công cụ của hắn là Antichrist (được biểu tượng bằng con quái thú bảy đầu, mười sừng - Khải Huyền 13, 17) cùng Tiên Tri Giả ra mặt chống đối trực tiếp Đức Chúa Trời.

Không những Giăng thấy khái tượng về Antichrist mà còn Đa-ni-ên nữa. Hai tiên tri này sống cách nhau cả sáu thế kỷ nhưng cùng thấy khái tượng về một con quái thú xuất hiện trong chung thời. Tuy nhiên, khác với Giăng, Đa-ni-ên không nói tới bảy đầu của con quái thú mà chỉ nhắc tới mười sừng. Tuy vậy, cái làm cho chúng ta tin rằng hai con quái thú trong khái tượng của Giăng và của Đa-ni-ên chính là một, và là biểu tượng cho Antichrist vì các đặc tính sau đây:

Số	Đặc điểm	Đa-ni-ên	Khải Huyền
1	Có mười sừng	7:7,20:24	13:1,17:3,7,12,16
2	Vương quốc của nó bao trùm toàn cầu	7:23	13:8
3	Nói phạm tới Đức Chúa Trời	7:25	13:5, 17:3
4	Tranh chiến với tuyển dân của Đức Chúa Trời	7:25	13:7

Sau khi thiết lập sự tương quan giữa Đa-ni-ên và Khải Huyền về Antichrist, chúng ta có thêm một nguồn tiên tri nữa về chung thời. Khác với Khải Huyền chỉ tập chú đến các chi tiết trong chung thời, Đa-ni-ên nói đến trên mức độ rộng lớn sự biến chuyển của toàn bộ lịch sử nhân loại nói chung, lịch sử Y-sơ-ra-ên nói riêng. Nói như vậy vì chúng ta đọc được các câu Thánh Kinh sau đây:

"Có bảy mươi tuần lễ định trên dân người và thành thánh người, đặt ngăn sự phạm

phép, trừ tội lỗi, làm sạch sự gian ác, và đem sự công bình đời đời vào, đặt đặt ấn tín nơi sự hiện thấy và lời tiên tri, và xúc dầu cho Đấng rất thánh. Người khá biết và hiểu rằng từ khi ra lệnh tu bổ và xây lại Giê-ru-sa-lem, cho đến Đấng chịu xúc dầu, tức là vua, thì được bảy tuần lễ và sáu mươi hai tuần lễ; thành đó sẽ được xây lại, có đường phố và hào, trong kỳ khó khăn. Sau sáu mươi hai tuần lễ đó, Đấng chịu xúc dầu sẽ bị trừ đi, và sẽ không có chi hết. Có dân của vua hầu đến sẽ hủy phá thành và nơi thánh; cuối cùng nó sẽ như bị nước lụt ngập, có sự tranh chiến cho đến cuối cùng; những sự hoang vu đã định. Người sẽ lập giao ước vững bền với nhiều người trong một tuần lễ, và đến giữa tuần ấy, người sẽ khiến của lễ và của lễ chay dứt đi. Kẻ hủy phá sẽ đến bởi cánh góm ghiếc, và sẽ có sự giận dữ đổ trên nơi bị hoang vu, cho đến kỳ sau rốt, là kỳ đã định." (Đa-ni-ên 9:24-27)

Khi tiên tri Đa-ni-ên thấy khái tượng này, dân Do Thái bị bắt làm phu tù nơi xứ Ba-by-lôn đã được 63 năm trong số 70 năm án phạt theo như lời tiên tri của Giê-rê-mi (25:11,12). (Xin xem Phụ Lục A về bối cảnh của sự lưu dày và hồi hương của Y-sơ-ra-ên). Lời tiên tri này phóng tầm nhìn của dân tộc Y-sơ-ra-ên về tương lai, trong đó, dân tộc này được Đức Chúa Trời cho "bảy mươi tuần lễ" để ăn năn. Cũng theo lời tiên tri trên, thời khoảng kể từ khi có lệnh cho xây lại thành Giê-ru-sa-lem cho đến khi Đấng chịu xúc dầu bị chết là 69 "tuần." Hết "tuần" thứ 69, thành (Giê-ru-sa-lem) bị hủy diệt. "Tuần lễ" được dùng trong lời tiên tri trên đây là "tuần năm," nghĩa là một tuần bằng bảy năm (Lê-vi Ký 25:8). Trong nguyên tác tiếng Hê-bơ-rơ thì שבעות (shabu' /shaw-boo'-ah/) có nghĩa là "tuần" hoặc "bảy." Như vậy, bảy mươi "tuần" tương đương với 490 năm; 69 "tuần" với 483 năm, một "tuần" với 7 năm, (năm Thánh Kinh dựa vào nguyệt lịch, gồm 360 ngày, mỗi tháng có 30 ngày.) Như vậy, 483 năm sau năm 444 TCN, là năm vua A-t-ta-xét-xe cho lệnh tái thiết thành, Đấng Christ giáng thế. Lời tiên tri này đã được trọn. Sau 69 tuần (tức là 483 năm) đó, Đấng chịu xúc dầu phải "bị trừ đi" (tức là bị giết). Điều này cũng đã trọn với sự Đấng Christ bị đóng đinh trên thập giá. Sau đó, "có dân của vua

hầu đến sẽ hủy phá thành và nơi thánh." Điều này cũng đã được ứng nghiệm vào năm 70 CN, khi quân đội La-mã tiến chiếm thành, phá hủy toàn bộ thành và đền thánh Giê-ru-sa-lem đến nỗi không có hai hòn đá nào chồng lên nhau theo như lời tiên tri của chính Đức Chúa Jesus (Ma-thi-ơ 24:2). Như vậy, toàn bộ lời tiên tri về các biến cố kể từ lệnh tái thiết thành trở đi cho đến 483 năm sau đều đã ứng nghiệm.

Câu hỏi được đặt ra là: Bảy năm cuối cùng của thời khoảng 490 năm của lời tiên tri Đa-ni-ên đã được ứng nghiệm chưa? Bảy năm đó, chúng tôi gọi tắt là "tuần lễ thứ 70." Đa-ni-ên 9:27 chép:

"Người sẽ lập giao ước vững bền với nhiều người trong một tuần lễ, và đến giữa tuần ấy, người sẽ khiến của lễ và của lễ chay dứt đi."

"Người" này là ai? Có hai giả thuyết:

- **"Người" là Đấng Christ:** Theo văn mạch của Đa-ni-ên 9:24-27, "người" phải là Đấng Christ, vì "Đấng chịu xúc dầu" (câu 26) và "người" (câu 27) đều là chủ từ trong hai câu kế nhau. Nếu "người" là Đấng Christ thì "người" sẽ chấm dứt các cuộc lễ hiến tế trong đền thánh. Những người tin vào thuyết này giải thích rằng khi Chúa Jesus chịu treo, Ngài đã dùng sinh mạng của chính mình làm của hiến tế để chuộc tội cho chúng ta. Ngài "... sẽ lập giao ước vững bền với nhiều người" bằng giao ước của huyết và thịt của Mình (Tân Ước). Tân Ước thay thế Cựu Ước. Cựu Ước là giao ước đòi hỏi các thầy tế lễ Do-thái phải làm những cuộc tế tự trong đền thánh theo đúng lời dạy của Môi-se trong Lê-vi-ký. Nếu "người" là Đấng Christ thì 70 tuần của Đa-ni-ên là một thời đoạn 490 năm liên tục, tính từ năm 444 TCN.

- **"Người" là Antichrist:** Theo đặc tính nhân vật, người này là Antichrist vì "người" đó là cái sừng nhỏ (Đa-ni-ên 8:9), "làm mình nên lớn cho đến tướng cơ binh" (kiêu ngạo của Antichrist) và đã "cắt của lễ hằng dâng khỏi Ngai" (Đa-ni-ên 8:11). Đa-ni-ên 8:11 và 9:27 đồng ý với nhau về việc Antichrist sẽ chấm dứt các cuộc tế lễ trong đền thánh Giê-ru-sa-lem thứ ba. (Đền thánh Giê-ru-sa-lem thứ nhất còn gọi là Đền Vua Sô-lô-môn đã bị Ba-by-lôn phá hủy vào năm 586 TCN. Đền

thứ hai còn gọi là Đền Vua Hê-rốt bị La-mã phá hủy vào năm 70 CN. Nếu "người" là Antichrist, thì phải có các cuộc tế tự trong đền để hẳn chấm dứt. Muốn có các cuộc tế tự, thì đền thánh phải được tái thiết. Chúng ta biết rằng sau năm 70 CN, đền thánh không còn nữa; đền thờ Hồi Giáo Dome of the Rock đã được xây trên khuôn viên xưa. Do đó, để lời tiên tri được ứng nghiệm, đền thánh sẽ phải được tái thiết trước khi lịch sử nhân loại đi vào chung thời.

Chúng tôi tin rằng "người" là Antichrist vì các lý do sau:

- Đấng Christ không có ý định lập Tân Ước chỉ trong bảy năm mà thôi. Theo Thánh Kinh, giao ước mới mà Đấng Christ lập ra bởi huyết của Ngài là giao ước đời đời (Hê-bơ-rơ 13:20). Sự chết của Đấng Christ trên thập tự giá khiến cho nhu cầu dâng sinh tế chuộc tội của thời Cựu Ước không còn cần thiết nữa nhưng không có nghĩa là Đấng Christ chấm dứt hành động hay là nghi thức dâng của lễ trong đền thờ. Ê-xê-chi-ên 40-46 ghi lại lời tiên tri về một đền thánh có tế lễ chuộc tội. Lời tiên tri này sẽ phải ứng nghiệm trong tương lai vì hiện nay đền thánh vẫn chưa được tái thiết và các cuộc tế lễ vẫn chưa được tiếp tục.

- Chữ "giao ước" (ברית be'iyth /ber-eeth/) trong Đa-ni-ên 9:27 được dùng chung cho giao ước giữa Đức Chúa Trời và loài người và cả giữa người với người (Sáng Thế Ký 14:13; 21:32; 26:28; 31:34; Xuất Ê-díp-tô Ký 23:32; 34:12, 15; Phục Truyền Luật Lệ Ký 7:2; Giô-suê 9:6; 7, 11, 15, 16; Các Quan Xét 2:2; I Sa-mu-ên 11:1; 18:3; II Sa-mu-ên 3:12, 13, 21; I Các Vua 15:19; 20:34; 11:4; II Sử Ký 16:3; 23:1; Gióp 31:1). Không ai dám khẳng định "giao ước" trong Đa-ni-ên 9:27 chính là Tân Ước.

- Sự "gốm giếc" xảy ra trong đền thánh mà Đa-ni-ên tiên tri (9:27) và được chính Đức Chúa Jesus nhắc lại (Ma-thi-ơ 24:15) không xảy ra khi quân La-mã phá hủy đền thánh và thành Giê-ru-sa-lem trong thế kỷ I. Như vậy biến cố này phải xảy ra về sau.

Nếu chữ "người" trong Đa-ni-ên 9:27 chỉ về Antichrist thì có một thời khoảng không xác định giữa cuối tuần thứ 69 và đầu tuần 70. Thánh Kinh dường như im lặng hoàn toàn về

lịch sử nhân loại nói chung và của dân tộc Y-sơ-ra-ên nói riêng trong khoảng thời gian này. Thời khoảng này được nhiều người gọi là Thời Đại Hội Thánh. Trong thời khoảng này, Y-sơ-ra-ên với tư cách của một dân tộc từ khước Đấng Mê-si được hứa trong Cựu Ước. Do đó, sự cứu rỗi đã đến với dân ngoại (Rô-ma 11:11) cho đến khi "số dân ngoại được nhập vào đầy đủ" thì "cả dân Y-sơ-ra-ên sẽ được cứu" (Rô-ma 11:25, 26). Như vậy theo quan điểm của chúng tôi, 70 tuần của Đa-ni-ên không phải là một thời kỳ liên tục mà thật sự là 69 tuần + 1 tuần. Giữa hai thời đoạn đó, là một khoảng thời gian không xác định đối với loài người, chỉ có Đức Chúa Trời mới biết mà thôi. Lý thuyết về 69 + 1 tuần lần đầu tiên được Sir Robert Anderson đề xướng trong tác phẩm "The Coming Prince" [1].

Nếu "người" đó chính là Antichrist như chúng tôi tin, thì thời kỳ của Antichrist sẽ gồm có hai phần:

- Trong ba năm rưỡi đầu, hắn ta ký một hoà ước bảy năm với nhiều quốc gia, có lẽ bao gồm cả Do-thái, vì quốc gia này nói riêng và Trung Đông nói chung là trọng tâm của các mâu thuẫn quốc tế. Từ khi quốc gia Do-thái tái lập (1948) cho đến nay, Trung Đông chẳng bao giờ yên ổn vì mâu thuẫn giữa Do-thái và các nước Ả-rập lân bang. Mâu thuẫn này bắt nguồn từ tinh thần sát Do-thái do tội lỗi của dân tộc này [2]. Nó lôi kéo thêm các cường quốc trên thế giới như Hoa Kỳ, Nga-xô, Trung Hoa và các nước kỹ nghệ Âu Châu tham gia vì nền kỹ nghệ của các nước này phụ thuộc vào dầu hỏa, là nguồn lợi của các nước Ả Rập tại Trung Đông. Hoà ước này trên bề mặt sẽ giải quyết mâu thuẫn đó, đem lại một nền "hoà bình" mà nhân loại mong mỏi đã lâu. Điều này dường như ăn khớp với điều mà Sứ Đồ Phao-lô tiên tri trong I Tê-sa-lô-ni-ca 5:3 rằng: trước khi sự tuyệt diệt xảy đến, thế gian đang vui mừng vì "hoà bình."

- Khi hoà ước đó đã được ba năm rưỡi, Antichrist công khai chấm dứt các cuộc tế lễ tại đền thánh Giê-ru-sa-lem. Bộ mặt thật của hắn bắt đầu lộ ra khi hắn chễm chệ ngồi trong đền thánh để tự xưng mình là Đức Chúa Trời (II Tê-sa-lô-ni-ca 2:4). Lời tiên tri

của Phao-lô hợp với lời tiên tri của Đa-ni-ên (9:27) về một "sự góm ghiếc" sẽ được dựng lên trong đền thánh để làm ô uế đền. Lời tiên tri của Đa-ni-ên đã được chính Đức Chúa Jesus nhắc lại khi trả lời cho các môn đồ về các việc sẽ xảy ra trong ngày tận thế (Ma-thi-ơ 24:15). Trong nguyên ngữ Hy-Lạp, là ngôn ngữ mà Tân Ước được chép lại, danh từ "sự góm ghiếc" là trung tính (không phải đực, không phải cái). Điều này làm cho chúng ta chợt sinh ra một ý nghĩ rằng không chừng "sự góm ghiếc" đó có thể chính là hình tượng của hắn được tiên tri giả ban cho quyền phép để biết nói được chằng (Khải Huyền 13:15)? Đức Chúa Jesus căn dặn rằng khi thấy "sự góm ghiếc" đó xảy ra như lời tiên tri của Đa-ni-ên (Ma-thi-ơ 24:15-18) thì đừng trở về chốn cũ nữa vì khi đó một tai vạ vô tiền khoáng hậu bắt đầu xảy ra. Đây có lẽ là thời điểm khởi đầu cho cuộc tị nạn lớn lao nhất của dân tộc Do-thái trong đồng vắng, trong vòng ba năm rưỡi sau (một năm được gọi là một "thời") (Khải Huyền 12:14). Đây là thời đoạn đau khổ nhất của dân tộc này mà các tiên tri Đa-ni-ên (12:1) và Giê-rê-mi (30:7) có nói tới. Tuy vậy, đây cũng chính là thời đoạn mà toàn bộ những người Do-thái còn sống sót sẽ được cứu, vì khi ấy họ, với tư cách là một quốc gia, sẽ công nhận Đức Chúa Jesus Christ chính là Đấng Cứu Thế đã được Đức Chúa Trời hứa trong Thánh Kinh (Rô-ma 11:26).

Vì đền thánh là chỗ ngự thuộc thể của Đức Chúa Trời trong vòng tuyển dân Do-thái của Ngài, nên nó là cái đích cho Satan làm ô uế. Trước đây đền thánh đã bị vua Antiochus Epiphanes (đế quốc Hy-lạp) làm ô uế: Hắn đã lập một bàn thờ cho thần Zeus trong đền thánh và dâng một con heo (bị liệt vào hạng con vật dơ dáy theo luật Môi-se) trên đó. Hành động này đã kích động sự phẫn uất của dân Do-thái, gây nên cuộc cách mạng Maccabees [3]. Việc Antiochus Epiphanes làm ô uế đền thánh đã ứng với lời tiên tri của Đa-ni-ên (11:31, 12:11). Tuy nhiên, việc đền thánh bị ô uế không chấm dứt với biến cố này vì Đức Chúa Jesus cho chúng ta biết rằng trong thời cuối đền thánh sẽ bị ô uế lần nữa (Ma-thi-ơ 24:15). Không lâu sau khi Đức Chúa Jesus thăng thiên đã có nhiều antichrist xuất hiện với mục đích phá hoại công việc Chúa (I Giăng 2:18). Tuy nhiên,

Antichrist trong ngày tận thế là antichrist của mọi antichrist. Hắn được chính Satan ban cho quyền lực siêu nhiên để cai trị cả thế giới trong ba năm rưỡi sau (Khải Huyền 13:2,7). Qua Tiên Tri Giả, hắn buộc mọi người trong thế gian phải thờ lạy hắn (Khải Huyền 13:12), truy sát dân tộc Y-sơ-ra-ên (Khải Huyền 12:13-17) và bách hại những người tin Chúa. Thánh Kinh cho biết, vào thời kỳ này vô số người tử trong muôn dân, muôn nước chịu tử đạo dưới tay hắn (Khải Huyền 20:4). Giữa hai thời đoạn, do một nguyên cố nào đó mà Antichrist bị thương chí tử vì gươm nhưng được lành lại (Khải Huyền 13:3, 12, 14). Sự kiện có tính chất "chết đi sống lại" này dường như là kết quả của một phép lạ, mà vì đó, cả thế giới quy phục và thờ phượng Antichrist (Khải Huyền 13:12). Như vậy hai sách Khải Huyền và Đa-ni-ên không mâu thuẫn nhau mà bổ xung cho nhau trong vấn đề Antichrist.

III – Các lý thuyết về Sự Cất Lên

Sau khi bàn xong lý thuyết về 69 + 1 "tuần" của Đa-ni-ên, trong đó có vai trò của Antichrist trong bảy năm cuối, chúng tôi bàn tới thời điểm tương đối của Sự Cất Lên đối với bảy năm cuối. Ba lý thuyết về Sự Cất Lên hình thành để trả lời cho một câu hỏi: Hội Thánh Đức Chúa Trời có phải đi qua Cơ Đại Nạn như thế gian hay không?

1. Thuyết Hậu Nạn^d

Thuyết tin rằng Hội Thánh cũng chịu Cơ Đại Nạn như thế gian. Sau đây là các luận cứ trụ cột:

- o Người được chọn: Chính Đức Chúa Jesus phán rằng vì có những người "được chọn" Cơ Đại Nạn được thu ngắn, nếu không, không một ai sống sót (Ma-thi-ơ 24:22). Như vậy, trong Cơ Đại Nạn vẫn có các người "được chọn," tức là Hội Thánh. Rất nhiều nơi trong Khải Huyền có nói tới "thánh đồ" cùng một chữ thánh đồ mà các sứ đồ gọi tín đồ của các Hội Thánh địa phương, cho nên các thánh đồ có mặt trong Cơ Đại Nạn chính là Hội Thánh.
- o Sự Sống Lại Lần Thứ Nhất: Sách Khải Huyền dạy rằng sau khi Antichrist và Tiên

Tri Giả bị ném sống vào hồ lửa, Satan bị nhốt một ngàn năm. Lúc đó, những người tử đạo trỗi dậy trong "sự sống lại thứ nhất" (Khải Huyền 20:5). Sự Sống Lại Lần Thứ Nhất này chính là Sự Cất Lên đã được Sứ Đồ Phao-lô mô tả trong I Tê-sa-lô-ni-ca 4:15-18 và I Cô-rinh-tô 15:51-54 chúng tôi đã nói tới trong phần dẫn nhập. Đối với những người tin vào Hậu Nạn, chỉ có một Sự Sống Lại Lần Thứ Nhất, bao gồm tất cả những người chết và những người còn sống đã được Đức Chúa Jesus Christ cứu chuộc. Trong Sự Sống Lại Lần Thứ Nhất có cả hai chứng nhân đã bị Antichrist giết, và đã sống lại sau ba ngày rưỡi (Khải Huyền 11:11-12). Sự Sống Lại Lần Thứ Nhất này xảy ra ngay sau Cơ Đại Nạn, ngay trước khi Thiên Hy Niên (một ngàn năm bình an) bắt đầu. Do đó, Hội Thánh chắc hẳn phải đi qua Cơ Đại Nạn đầy đen tối đó.

- o Sự Cất Lên theo liền sau Sự tái lâm của Đức Chúa Jesus Christ:

"Vì sẽ có tiếng kêu lớn và tiếng của thiên sứ lớn cùng tiếng kèn của Đức Chúa Trời, thì chính mình Chúa ở trên trời giáng xuống; bấy giờ những kẻ chết trong Đấng Christ, sẽ sống lại trước hết. Kể đến chúng ta là kẻ sống, mà còn ở lại, sẽ cùng nhau đều được cất lên với những người ấy giữa đám mây, tại nơi không trung mà gặp Chúa, như vậy chúng ta sẽ ở cùng Chúa luôn luôn." (I Tê-sa-lô-ni-ca 4:16-17)

"Bấy giờ người ta sẽ thấy Con Người lấy đại quyền đại vinh ngự đến trên đám mây; Ngài sẽ sai các thiên sứ đặt nhóm những kẻ được chọn ở bốn phương, từ đầu cùng đất cho đến đầu cùng trời." (Mác 13:26-27)

- o Antichrist phải lộ diện trước khi Đức Chúa Jesus hiện ra hội hiệp với Hội Thánh. Theo Sứ Đồ Phao-lô sự bội đạo của Hội Thánh và việc Antichrist lộ diện sẽ xảy ra trước khi Đức Chúa Jesus đến và Hội Thánh được hội hiệp cùng Ngài (II Tê-sa-lô-ni-ca 2:3). Căn cứ theo Khải Huyền thì Antichrist xuất hiện trong thời đoạn của bảy năm cuối cùng, như vậy,

Sự Cất Lên không thể nào xảy ra trước khi thời đoạn bảy năm bắt đầu.

2. Thuyết Tiên Nạn^e

Thuyết này trực tiếp đối đầu thuyết Hậu Nạn. Người tin vào thuyết Tiên Nạn tin rằng Hội Thánh không đi qua Cơ Đại Nạn vì những lý do như sau:

- Lời hứa của Đức Chúa Jesus: "Vì người đã giữ lời nhện nhục ta, ta cũng sẽ giữ người khỏi giờ thử thách, là giờ sẽ đến trong khắp thế gian, đặng thử những người ở trên đất" (Khải Huyền 3:10); hay là: "đặng chờ đợi Con Ngài từ trên trời, là Đức Chúa Jêsus mà Ngài đã khiến từ kẻ chết sống lại, tức là Đấng giải cứu chúng ta khỏi cơn thịnh nộ ngày sau" (I Tê-sa-lô-ni-ca 1:10). "Giờ thử thách đến trong khắp thế gian" và "cơn thịnh nộ ngày sau" chính là Cơ Đại Nạn. Lời hứa của Đức Chúa Jesus cho biết Hội Thánh thật của Ngài (không bao gồm những tín đồ biểu kiến) sẽ không đi qua Cơ Đại Nạn đó.
- Lời hứa của Đức Thánh Linh qua Sứ Đồ Phao-lô: "Hỡi anh em, về thời và kỳ, thì không cần viết cho anh em; vì chính anh em biết rõ lắm, rằng: Ngày của Chúa sẽ đến như kẻ trộm trong ban đêm vậy. Khi người ta sẽ nói rằng: Bình hòa và an ổn, thì tai họa thành linh vụt đến, như sự đau đớn xảy đến cho người đờn bà có nghén, và người ta chắc không tránh khỏi đâu. Nhưng, hỡi anh em, anh em chẳng phải ở nơi tối tăm, nên nổi ngày đó đến thành linh cho anh em như kẻ trộm. Anh em đều là con của sự sáng và con của ban ngày. Chúng ta không phải thuộc về ban đêm, cũng không phải thuộc về sự mờ tối. Vậy, chúng ta chớ ngủ như kẻ khác, nhưng phải tỉnh thức và giề giữ. Vì kẻ ngủ thì ngủ ban đêm, kẻ say thì say ban đêm. Nhưng chúng ta thuộc về ban ngày, nên hãy giề giữ, mặc áo giáp bằng đức tin và lòng yêu thương, lấy sự trông cậy về sự cứu rỗi làm mào trụ. Vì Đức Chúa Trời chẳng định sẵn cho chúng ta bị cơn thanh nô, nhưng cho được sự giải cứu bởi Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta, là Đấng đã chết vì chúng ta, hầu cho chúng ta hoặc

thức hoặc ngủ, đều được đồng sống với Ngài" (I Tê-sa-lô-ni-ca 5:1-10).

- Sự phân biệt giữa Hội Thánh và thế gian: Án phạt thuộc thể cuối cùng chỉ dành cho "người ta" là những kẻ mê ngủ chứ không dành cho "anh em" là những kẻ tỉnh thức: "Khi người ta sẽ nói rằng: Bình hòa và an ổn, thì tai họa thành linh vụt đến, như sự đau đớn xảy đến cho người đờn bà có nghén, và người ta chắc không tránh khỏi đâu. Nhưng, hỡi anh em, anh em chẳng phải ở nơi tối tăm, nên nổi ngày đó đến thành linh cho anh em như kẻ trộm. Anh em đều là con của sự sáng và con của ban ngày. Chúng ta không phải thuộc về ban đêm, cũng không phải thuộc về sự mờ tối. Vậy, chúng ta chớ ngủ như kẻ khác, nhưng phải tỉnh thức và giề giữ." (I Tê-sa-lô-ni-ca 5:3-6)
- Sách Khải Huyền chỉ đề cập đến Hội Thánh trong ba chương đầu và trong chương 19, là tiệc cưới Chiên Con. Giữa hai phần đó là Cơ Đại Nạn. Trong suốt Cơ Đại Nạn, sách Khải Huyền không hề nhắc đến Hội Thánh.
- Thánh Kinh cho biết mỗi khi Đức Chúa Trời ra tay trừng phạt nhân loại trên bình diện rộng lớn, Ngài đem con dân Ngài ra khỏi môi trường của sự đoán phạt đó:
 - Trước khi Chúa giáng trận Hồng Thủy tiêu diệt mọi sinh vật trên đất, Ngài đã báo trước và giải cứu gia đình của Nô-ê (Sáng Thế Ký 7).
 - Trước khi Chúa giáng mưa lửa tiêu diệt Sô-đôm và Gô-mô-rơ, Ngài đã báo trước và giải cứu gia đình của Lót (Sáng Thế Ký 19).
 - Trước khi Chúa giết các con đầu lòng của Ai-cập, Ngài đã báo trước và giải cứu dân Y-sơ-ra-ên bằng máu của chiên con phết lên khung cửa (Xuất Ê-díp-tô Ký 12).

3. Thuyết Trung Nạn^f

Tự trung, thuyết này tin rằng Hội Thánh chỉ đi qua ba năm rưỡi đầu của bảy năm chót mà thôi. Thuyết Trung Nạn là một hình thức thoả hiệp giữa hai thuyết đối đầu kể trên. Người tin theo Thuyết Trung Nạn cho rằng

tiếng kèn trong I Cô-rinh-tô 15:51-54 chính là tiếng kèn trong I Tê-sa-lô-ni-ca 4:16 và chính là tiếng kèn thứ bảy (tiếng kèn chót) trong Khải Huyền 11:15. Cũng có người theo Thuyết Trung Nạn xem thời điểm hai nhân chứng tại Giê-ru-sa-lem bị giết được sống lại và cất lên là thời điểm Sự Cất Lên của Hội Thánh (Khải Huyền 11).

IV – Bàn luận

Mục đích của Đức Chúa Trời khi cho ghi lại các lời tiên tri về thời chung cuộc, là:

- Để cho nhân loại biết rằng Đức Chúa Trời thực hữu, toàn năng, toàn tri và Ngài tể trị muôn loài vạn vật, là Đấng duy nhất biết được tương lai: *"Ta đã rao sự cuối cùng từ buổi đầu tiên, và đã nói từ thuở xưa những sự chưa làm nên. Ta phán rằng: Mưu của ta sẽ lập, và ta sẽ làm ra mọi sự ta đẹp ý"* (Ê-sai 46:10).

- Để khi các lời tiên tri được ứng nghiệm, nhân loại biết kính sợ Chúa mà ăn năn, từ bỏ tội lỗi, đến với sự cứu rỗi của Ngài, vì: *"Ngài muốn cho mọi người được cứu rỗi và hiểu biết lẽ thật"* (I Ti-mô-thê 2:4). Chúng ta nhớ lại Phi-e-rơ đã khóc khi nghe gà gáy sáng, nhận ra mình vừa mới chối Chúa đúng ba lần đúng y như lời Chúa đã báo trước (Ma-thi-ơ 26:75).

- Để an ủi và khích lệ con dân Chúa giữ vững đức tin trước mọi nghịch cảnh, đón chờ ngày cứu rỗi: *"Chừng nào các việc đó khởi xảy đến, hãy đứng thẳng lên, ngược đầu lên, vì sự giải cứu của các người gần tới"* (Lu-ca 21:28). *"Thế thì, anh em hãy dùng lời đó mà yên ủi nhau"* (I Tê-sa-lô-ni-ca 4:18).

Ngay khi độc giả đọc bài này, không một ai biết được Cơ Đai Nạn sẽ xảy ra vào ngày tháng nào. Nỗ lực đi tìm ngày tháng chính xác chẳng những vô vọng mà còn phạm thượng nữa, vì chính Đức Chúa Jesus khi còn ở trên đất cũng chẳng biết được ngày này. Dù vậy, Ngài ví ngày đó đến như kẻ trộm. Nếu chủ nhà tin chắc rằng kẻ trộm sẽ đến mà tỉnh thức canh chừng thì nhà của ông sẽ chẳng bị mất trộm (Ma-thi-ơ 24:43). Cái gì làm cho ông khỏi phải bị mất trộm? Đó là vì mặc dù ông không biết được chính xác kẻ trộm đến giờ nào, nhưng vì tỉnh thức canh

chừng, khi kẻ trộm bắt đầu đào hang hay phá khoá, ông sẽ nhận ra ngay. Như vậy, tiên tri về thời cuối không khả thi cho chúng ta biết về thời điểm của ngày Chúa đến, nhưng cho chúng ta biết các dấu hiệu của ngày đó, để khi nó bắt đầu xảy ra hay mới xảy ra, chúng ta sẽ nhận ra ngay (Ma-thi-ơ 24:32, 33). Đức Chúa Trời muốn cho chúng ta biết điều này để tỉnh thức canh chừng Ngài đến, để chúng ta khỏi bị "lỡ tàu." Đây là hậu quả cho những người "lỡ tàu":

"Nếu, trái lại, là một đầy tớ xấu, nó nghĩ thầm rằng: Chủ ta đến chậm, bèn đánh kẻ cùng làm việc với mình, và ăn uống với phường say rượu, thì chủ nó sẽ đến trong ngày nó không ngờ và giờ nó không biết. Chủ sẽ đánh xé xương và đinh phần nó đồng với kẻ giả hình. Đó là nơi sẽ có khóc lóc và nghiến răng." (Ma-thi-ơ 24:48-51)

Theo Sứ Đồ Phao-lô trong thư tín gửi cho tín đồ tại Tê-sa-lô-ni-ca, trước khi Đức Chúa Jesus tái lâm và Hội Thánh "hội hiệp cùng Ngài" sẽ có sự bội đạo trong Hội Thánh và Antichrist sẽ lộ diện (II Tê-sa-lô-ni-ca 2:3). Sự bội đạo đang xảy ra rồi, với mức độ càng ngày càng lớn [4]. Một yếu tố góp phần trong cuộc bội đạo lớn chính là tinh thần bỏ phễ lời tiên tri. Nếu tinh thần này cứ duy trì, thì e rằng sau này trong số những kẻ nhạo báng hỏi rằng lời hứa về sự tái lâm của Đức Chúa Jesus ở đâu (II Phi-e-rơ 3:4) sẽ có nhiều Cơ-đốc nhân. Gương xấu về sự thờ ơ với lời tiên tri vẫn rành rành trước mắt: Nếu dân Do-thái thật sự tin Môi-se hay tin vào lời tiên tri của ông và các tiên tri khác chép về Đức Chúa Jesus, thì họ cũng sẽ tin Đức Chúa Jesus bởi ấy là về Ngài mà Môi-se đã chép (Giăng 5:46). Cùng một lẽ ấy, nếu Hội Thánh thờ ơ với lời tiên tri về thời cuối thì khi Chúa tái lâm, sẽ phải có nhiều "khóc lóc và nghiến răng" như chính lời Chúa đã phán.

Sự Cất Lên đến với Hội Thánh một cách bất ngờ vì Đức Chúa Trời muốn Hội Thánh liên tục và tuyệt đối sống trong sự tỉnh thức, trông chờ Ngài cho đến giây phút sau cùng khi Ngài xuất hiện để đón Hội Thánh về trời. Sự kín nhiệm này giúp Cơ-đốc nhân sống phụ thuộc vào Đức Chúa Trời từng giây phút để đời sống được nên thánh. Sống như vậy giúp Cơ-đốc nhân có một quan hệ bền chặt với Cứu Chúa của mình. Sự kín nhiệm này

thanh lọc đi những Cơ-đốc nhân lạm dụng ân điển, sống đời sống như những kẻ thù nghịch với Đức Chúa Trời rồi đến giây phút cuối, khi biết Sự Cất Lên sắp xảy ra bèn "ăn năn" để cũng được cất lên như những Cơ-đốc nhân khác. Như vậy, thời điểm Antichrist lộ diện – là tiên đề cho Sự Cất Lên – là điều chúng ta không thể biết được. Tuy nhiên, khi hẳn bắt đầu lộ diện, những người tinh thức sẽ nhận ra ngay vì chính Chúa đã phán như vậy. Tương tự như chủ nhà tinh thức thì không bị mất trộm, nếu Cơ-đốc nhân tinh thức thì sẽ tránh được tai vạ trong Cơ Đại Nạn. Chúng ta biết rằng hai ngàn năm nay Hội Thánh sống trên cùng một trái đất đầy bất trắc với những người không tin Chúa. Ngoài sự hứng chịu những tai vạ do thiên nhiên và con người gây ra, Hội Thánh còn phải chịu đựng sự bắt bớ của thế gian nữa. Trong chương trình và ý định đời đời của Đức Chúa Trời Ngài dùng các tai vạ này để thử thách sự chung thủy và rèn luyện sự nhịn nhục, khiêm nhường của Hội Thánh [5]. Có nhiều trường hợp cá biệt, Đức Chúa Trời dẫn con dân Ngài **đi qua** sự bách hại của thế gian như trường hợp Đa-ni-ên trong hang sư tử, hoặc ba bạn của Đa-ni-ên trong lò lửa hừng. Tuy nhiên, Cơ Đại Nạn là một trường hợp vô tiền khoáng hậu mà tác hại của nó được Sứ đồ Phi-e-rơ so sánh với Trận Lụt thời Nô-ê (II Phi-e-rơ 3:6,7). Tránh được nó bằng cách nào? Chỉ có một cách duy nhất là được Đức Chúa Trời cất lên trước khi tai vạ đổ xuống. Đây chính là cơ bản của Thuyết Tiên Nạn, tin rằng những kẻ tinh thức sẽ không đi qua sự "khóc lóc và nghiêng rãng" do Cơ Đại Nạn đem đến. Do vậy, nếu Thuyết Tiên Nạn là đúng thì Sự Cất Lên sẽ phải xảy ra bất cứ lúc nào trước khi tai vạ tới - có thể ngay trước khi Antichrist ký hoà ước 7 năm, hoặc sau đó ít lâu. Tuy nhiên, Thuyết Tiên Nạn vẫn phải đối diện với những chướng ngại do Thuyết Hậu Nạn đưa ra: 1- Sự hiện diện của "kẻ được chọn" hay "thánh đồ" trong Cơ Đại Nạn, 2- Chỉ có **MỘT Sự Sống Lại Thứ Nhất** của các thánh đồ, và 3- Sự Cất Lên phải xảy ra sau Sự Tái Lâm của Đức Chúa Jesus.

○ Vấn đề "kẻ được chọn"

Để trả lời cho vấn đề này, chúng tôi xin đưa ra những dữ kiện trong Thánh Kinh như sau:

- Đức Chúa Trời đã lập với nhân loại nhiều giao ước, điển hình là các Giao Ước sau đây: Giao Ước Nô-ê^g, Giao Ước Áp-ra-ham^h, Giao Ước Môi-seⁱ và Giao Ước Mới. Trước Giao Ước Nô-ê, Hê-nóc là một kẻ được chọn. Từ Giao Ước Nô-ê đến Giao Ước Áp-ra-ham, Mên-chi-xê-đét là kẻ được chọn. Từ Giao Ước Môi-se đến Tân Ước, vua Đa-vít là kẻ được chọn, v.v. Nhiều nơi trong Thánh Kinh Cựu Ước dùng danh xưng "thánh đồ" để gọi những người tin cậy Chúa, tỉ dụ như II Sử Ký 6:41. Dù vậy, Hội Thánh của Đấng Christ chỉ được thành lập sau khi Ngài tuyên bố "... Trên đá này Ta sẽ lập Hội Thánh Ta..." (Ma-thi-ơ 16:18). Như vậy, có những "kẻ được chọn," có những "thánh đồ" không thuộc về Hội Thánh của Đấng Christ [6].

- Bảy Hội Thánh địa phương được nhắc tới trong ba chương đầu của Khải Huyền. Trong các chương sau, mặc dù "thánh đồ" và "kẻ được chọn" được nhắc tới nhiều lần, không nơi nào nói đến Hội Thánh. Trong chương 19, Hội Thánh được nhắc lại trong Lễ Cưới Chiên Con nhưng đây là sự kiện xảy ra trong thiên đàng, trước khi Đấng Christ tái lâm để tiêu diệt Antichrist. Chiên Con là Đấng Christ. Nàng dâu là Hội Thánh (II Cô-rinh-tô 11:2; Khải Huyền 19:6-8).

○ Vấn đề "chỉ có **MỘT Sự Sống Lại Thứ Nhất** của các thánh đồ"

Đây là điểm mạnh của thuyết Hậu Nạn. Thuyết này cho rằng chỉ có hai lần sống lại. Lần đầu được gọi là Sự Sống Lại Thứ Nhất (Khải Huyền 20:5-6). Vì được gọi là Sự Sống Lại Thứ Nhất cho nên trước đó không thể có một sự sống lại nào khác hết. Trong Sự Sống Lại Thứ Nhất này, những người tuân đạo trong Cơ Đại Nạn, kể cả hai nhân chứng (Khải Huyền 11:11), những tín đồ đã chết trước đó, cùng các thánh đồ thời Cựu Ước được gọi sống lại cùng một lúc rồi cùng với những tín đồ đang sống - mà thân xác đã được biến hoá - sẽ được cất lên không trung để gặp Đức Chúa Jesus. Biến cố này xảy ra ngay sau khi Đức Chúa Jesus tái lâm. Sự sống lại thứ hai, dành cho những người không biết đến Chúa được sống lại để chịu phán xét trước ngai trắng (Khải Huyền 20:11-13). Biến cố này xảy ra sau thời kỳ 1000 năm bình an.

Chữ Thứ Nhất (first) không luôn luôn có nghĩa là Đầu của mọi sự mà còn có nghĩa là "trước". Hê-bơ-rơ 9:1 có nói tới "giao ước đầu tiên" ("first covenant" – theo bản King James) (tức là Giao Ước Môi-se). Như chúng ta đã bàn tới trong phần trên, Đức Chúa Trời thiết lập nhiều giao ước với loài người. Giao Ước Môi-se không phải là giao ước đầu tiên của mọi giao ước. Trong văn mạch của Hê-bơ-rơ 9 chúng ta hiểu rằng chữ "đầu tiên" được dùng để phân biệt với giao ước mới (new covenant – theo King James). Như vậy, chúng ta hiểu rằng có giao ước "cũ" và giao ước mới (tức là Tân Ước). Làm sao chúng ta hiểu được điều này? Là nhờ chúng ta nhìn vào đặc tính của hai giao ước đó. Giao ước đầu có: luật về việc thờ phượng và một nơi thánh dưới đất (câu 1), một đền tạm đã dựng lên: phần thứ nhứt gọi là nơi thánh, có chơn đèn, bàn và bánh bày ra (câu 2), rồi đến phía trong màn thứ hai, tức là phần gọi là nơi rất thánh (câu 3), v.v. Khi đọc tới đây chúng ta biết ngay giao ước "đầu" đó chính là giao ước Môi-se. Chữ "first" này phải hiểu là "trước" theo đúng như bản dịch "Phan Khôi" chứ không phải là "đầu tiên." Trong nguyên tác tiếng Hy-lạp thì chữ **πρωτος** (pro'tos /pro'-tos/) có nghĩa là đầu tiên hay thứ nhất (beginning, first) theo nghĩa thứ tự, nhưng cũng có nghĩa là "trước" hay "cũ" trong sự xếp loại (before, former).

Cùng một lẽ ấy, Sự Sống Lại Thứ Nhất phải được hiểu là sự phục sinh "trước" để làm nổi sự tương phản với sự chết thứ nhì (Khải Huyền 20:6). Làm sao chúng ta hiểu như vậy? Đó là vì chúng ta dùng phương pháp tương tự để nhìn vào đặc tính của Sự Sống Lại Thứ Nhất: Nó chỉ bao gồm người tử đạo trong Cơ Đại Nạn mà thôi. Khải Huyền 20:4-5 chép:

"Kể đó, tôi thấy linh hồn những kẻ đã phải chết chém vì sự làm chứng cho Đức Chúa Jêsus và vì lời Đức Chúa Trời, linh hồn những kẻ chẳng thờ lay con thú cùng hình tượng nó [tức là Antichrist - lời tác giả], chẳng nhận dấu hiệu nó, hoặc trên trán hoặc trên tay. Các người ấy được sống và trị vì với Đấng Christ trong một ngàn năm. Còn những kẻ chết khác chẳng được sống cho đến khi đủ một ngàn năm. Ấy là sự sống lại thứ nhứt."

Trong sự sống lại "thứ nhất" này không thấy Thánh Kinh nói tới Hội Thánh hay các thánh đồ thời Cựu Ước. Như vậy, để bảo vệ cho thuyết của mình, người theo thuyết Hậu Nạn phải tổng quát hoá việc "thờ lay con thú cùng hình tượng nó" thành sự thờ cúng hình tượng nói chung của mọi thời, và người tuân đạo vì "không thờ lay con thú" thành "người tuân đạo vì không thờ lay hình tượng nói chung" của mọi thời. Như vậy, thì những thánh đồ thời Cựu Ước và của Hội Thánh, yêu mến Chúa hết lòng, nhưng chết già trên giường bệnh thì được sống lại bằng cách nào và khi nào? Nếu cứ tổng quát hoá nữa để bao gồm những thánh đồ đó thì e rằng sự diễn dịch Thánh Kinh đã đi quá xa rồi chẳng? Do vậy, chúng ta phải đi tới kết luận rằng: Sự Cất Lên (bao gồm sự sống lại của những người chết trong Đấng Christ) và Sự Phục Sinh Đầu Tiên (sự sống lại của các thánh đồ tử đạo thời Antichrist) phải là hai biến cố khác nhau.

Theo thuyết Tiền Nạn, thì Sự Sống Lại của các thánh đồ được xảy ra vào nhiều thời điểm khác nhau, mỗi người theo **thứ tự riêng** của mình:

"Nhưng bây giờ, Đấng Christ đã từ kẻ chết sống lại, Ngài là trái đầu mùa của những kẻ ngủ... nhưng mỗi người theo thứ tự riêng của mình: Đấng Christ là trái đầu mùa; rồi tới ngày Đấng Christ đến, những kẻ thuộc về Ngài sẽ sống lại." (I Cô-rinh-tô 15:20, 23)

Trong nguyên tác tiếng Hy-lạp, chữ mỗi người được dùng để chỉ về "từng cá nhân" và chữ thứ tự riêng để chỉ về các thứ tự trong một đoàn quân. Thứ tự đó khởi đầu với vị tướng tiên phong, rồi đến các sĩ quan cận vệ, đội quân xung kích, đội quân chủ lực, và đội quân hậu tập.

- Sự sống lại của Đức Chúa Jesus Christ là sự sống lại trước nhất, là trái đầu mùa của sự sống lại.

- Sự sống lại của những người đã chết trong Đấng Christ khi Ngài hiện ra để đem Hội Thánh lên không trung hội hiệp với Ngài mãi mãi qua hình thức Lễ Cưới Chiên Con (I Tê-sa-lô-ni-ca 4:16; I Cô-rinh-tô 15:52).

- Sự sống lại của hai nhân chứng tại thành Giê-ru-sa-lem vào khoảng giữa của bảy năm cuối (Khải Huyền 11:11, 12).

- Sự sống lại của những thánh đồ tử đạo dưới thời Antichrist (đây là những người tin nhận Đấng Christ sau khi Hội Thánh được cất ra khỏi thế gian) xảy ra sau khi Đấng Christ tiêu diệt Antichrist (Khải Huyền 20:4).

- Sự sống lại "của những kẻ khác" sau 1000 năm (Khải Huyền 20:5) để ra trước tòa phán xét (Khải Huyền 20:11-15).

o **Vấn đề "Sự Cất Lên phải xảy ra sau Sự Tái Lâm của Đức Chúa Jesus" (I Tê-sa-lô-ni-ca 4:16-17)**

Đúng như người tin Thuyết Hậu Nạn biện luận: Đức Chúa Jesus tái lâm trước rồi Hội Thánh mới được cất lên. Tuy nhiên, Thánh Kinh cho biết trong Sự Cất Lên, nơi gặp gỡ giữa Đức Chúa Jesus và những kẻ thuộc về Ngài là trên "không trung." Bản King James dịch như sau:

*"Then we which are alive and remain shall **be caught up together with them** in the clouds to **meet the Lord in the air**..." (I Tê-sa-lô-ni-ca 4:17)*

Bản "Phan Khôi" dịch như sau:

*"Kể đến chúng ta là kẻ sống, mà còn ở lại, **sẽ cùng nhau đều** được cất lên với những người ấy giữa đám mây, tại nơi **không trung mà gặp Chúa**."*

Trong Sự Sống Lại Thứ Nhất (Khải Huyền 20:4), chúng ta không thấy Thánh Kinh nhắc đến nơi chốn của sự gặp gỡ này. Như vậy, có đến hai tình huống khả dĩ:

- Đức Chúa Jesus giáng lâm trước để gặp gỡ Hội Thánh (bao gồm tất cả thánh đồ trước Cơ Đai Nạn và trong Cơ Đai Nạn) trên "không trung." Ngay sau đó, Ngài và Hội Thánh cùng trở lại đất để đồng trị trong một ngàn năm. Đây chính là điều Thuyết Hậu Nạn tin. Hay là:

- Có hai sự "giáng lâm" của Đức Chúa Jesus Christ. Xảy ra trước là sự giáng lâm trên "không trung" giữa các đám mây để đón Hội Thánh (I Tê-sa-lô-ni-ca 4:16,17) và xảy ra sau là sự giáng lâm với Hội Thánh trên đất để bắt đầu một ngàn năm bình an (Xa-cha-ri 14:5, I Tê-sa-lô-ni-ca 3:13). Giữa hai lần

giáng lâm này là thời gian của Cơ Đai Nạn. Đây chính là điều Thuyết Tiên Nạn tin.

Thánh Kinh dạy rằng khi Đức Chúa Jesus tái lâm trên núi Ô-li-ve, (cũng chính là nơi Ngài thăng thiên - Công Vụ Các Sứ Đồ 1:9-12), Ngài mang theo các "thánh đồ" (Xa-cha-ri 14:5, I Tê-sa-lô-ni-ca 3:13). Tuy nhiên, chúng ta cần phải đào sâu thêm để hiểu rõ "thánh đồ" này là những người nào: là Hội Thánh, hay tất cả những người "được chọn." Có thể nói chi tiết này là một trong những chi tiết quyết định thuyết nào - Tiên Nạn hay Hậu Nạn - hữu lý hơn. Trong văn mạch của Xa-cha-ri 14:1-5 chúng ta biết được rằng khi Ngài tái lâm cùng với các "thánh đồ," các nước đang vây đánh Giê-ru-sa-lem. Đây là trận chiến cuối cùng trong thời đại này mà một phe là toàn thế gian, còn phe kia là chính Đức Chúa Jesus cùng với các thánh đồ. Điều này có nghĩa là cho tới thời điểm đó vẫn còn có người chống Chúa. Chiến trận này cũng là chiến trận mà Khải Huyền 19 mô tả. Sau chiến dịch này Tam Ác bị giải tán. Sau đó, toàn bộ những người còn sống sót trong thế gian, từ trong muôn dân, muôn nước, là những người không đầu phục Antichrist mà chưa bị hãm giết (bao gồm dân tộc Y-sơ-ra-ên còn sống sót) ứng hầu trước sự phán xét của Đấng Christ (Ma-thi-ơ 25: 31-46). Lúc ấy, những người "được chọn" trở thành "thánh đồ" của Chúa và đi vào trong Vương Quốc Ngàn Năm Bình An. Như vậy, các "thánh đồ" đi cùng với Chúa để giải vây cho Giê-ru-sa-lem (Xa-cha-ri 14:3) phải khác với những thánh đồ sống sót qua Cơ Đai Nạn. Nếu chúng ta kết hợp với I Tê-sa-lô-ni-ca 3:13 thì các "thánh đồ" cùng đi với Chúa phải là Hội Thánh vì Sứ Đồ Phao-lô đang nói với Hội Thánh tại Tê-sa-lô-ni-ca. Việc Hội Thánh cùng với Đức Chúa Jesus đến giải vây cho Giê-ru-sa-lem làm cho Thuyết Hậu Nạn khó đứng vững vì thuyết này tin rằng tất cả kẻ "được chọn" được sống lại sau khi toàn bộ thế gian đã được Đức Chúa Jesus bình định.

Thế gian trước khi Chúa tái lâm cùng với Hội Thánh trên núi Ô-li-ve không phải là thế gian "ăn uống, cưới gả như thường" (Ma-thi-ơ 24:38) như khi Chúa bất ngờ hiện ra cất Hội Thánh lên mà là một thế gian nát như tương vì các thiên tai khủng khiếp do Đức Chúa Trời giáng xuống: chiến tranh, đói kém, dịch

bệnh, thú dữ cắn xé (Khải Huyền 6:3-8); động đất lớn, mặt trời trở nên tối tăm, mặt trăng trở nên như huyết, các ngôi sao sa xuống đất, các núi và hải đảo bị quăng ra khỏi chỗ (Khải Huyền 6:12-14); mưa đá trộn lửa pha với huyết rơi xuống đất, hai lần thiên thạch rơi xuống làm hại 1/3 biển và 1/3 sông, suối, mặt trời, mặt trăng và các ngôi sao mất đi 1/3 ánh sáng (Khải Huyền 8:7-12); ghê lở, mặt trời thiêu đốt cháy da, nước biển ra huyết, bóng tối bao phủ, sông Ơ-phơ-rát cạn khô và quân lực của các vua Phương Đông kéo về Giê-ru-sa-lem, cơn động đất lớn vô tiền khoáng hậu khiến cho các thành của dân ngoại đều sụp đổ, mọi hải đảo và núi non đều biến mất, mưa đá lớn từ trời rơi xuống trên loài người (Khải Huyền 16:8-21).

Hội Thánh không thể được cất lên sau Cơn Đại Nạn bởi vì Khải Huyền 7 cho biết Sứ Đồ Giăng nhìn thấy "*vô số người, không ai đếm được, bởi mọi nước, mọi chi phái, mọi dân tộc, mọi tiếng mà ra; chúng đứng trước Chiên Con, mặc áo dài trắng, tay cầm nhánh chà là...*" mà một trưởng lão trên Thiên đàng cho biết: "*Đó là những kẻ ra **khỏi** Cơn Đại Nạn, đã giặt và phỉu áo mình trong huyết Chiên Con*" (Khải Huyền 7:9, 14), tức là Hội Thánh. Chữ **khỏi** trong câu 14 cũng là chữ **khỏi** được dùng trong Khải Huyền 3:10 "*Vì người đã giữ lời nhện nhục ta, ta cũng sẽ giữ người **khỏi** giờ thử thách, là giờ sẽ đến trong khắp thế gian...*" Trong nguyên tác Hy-lạp, từ ngữ này có nghĩa là "tránh khỏi," hoặc "ở bên ngoài" và như vậy hai câu Thánh Kinh trên có thể dịch cho sát nghĩa là: "*... những kẻ tránh khỏi hoặc ở bên ngoài Cơn Đại Nạn*" và "*... giữ người tránh khỏi hoặc ở bên ngoài giờ thử thách.*" Sau khi Giăng nhìn thấy sự kiện này thì các thiên sứ mới bắt đầu thổi ba tiếng loa đem lại ba tai nạn lớn (Khải Huyền 9, 11).

Hội Thánh không thể được cất lên sau Cơn Đại Nạn bởi vì Khải Huyền 19 cho biết sau khi Ba-by-lôn Lớn bị tiêu diệt (vào khoảng giữa của 7 năm đại nạn) thì Lễ Cưới Chiên Con được diễn ra, Tân Nương, tức Hội Thánh được trang sức và "*mặc áo sáng láng tinh sạch bằng vải gai mịn, vải gai mịn tức là công việc công bình của các thánh đồ*" (II Cô-rinh-tô 11:2; Khải Huyền 19:7, 8). Hội

Thánh phải đang ở thiên đàng trong thời điểm của lễ cưới cho nên Hội Thánh phải được cất lên trước đó.

Hội Thánh không thể được cất lên giữa hay sau Cơn Đại Nạn vì như vậy sẽ mất đi tính bất ngờ (Ma-thi-ơ 24:40-51). Nếu Hội Thánh được cất lên cùng lúc với hai chứng nhân sống lại và được cất lên thì cả Hội Thánh đều biết rõ sự kiện đó sẽ xảy ra ba ngày rưỡi sau khi hai chứng nhân đó bị giết (Khải Huyền 11:11). Nếu Hội Thánh được cất lên vào cuối Cơn Đại Nạn thì Hội Thánh chỉ cần cộng 2520 ngày vào ngày mà Antichrist ký hòa ước với các nước, mở đầu cho bảy năm cuối là biết ngay thời điểm của Sự Cất Lên.

o **Vấn đề "Antichrist lộ diện trước Sự Cất Lên" (II Tê-sa-lô-ni-ca 2:3)**

Đây là một luận cứ của Thuyết Hậu Nạn để phản bác Thuyết Tiền Nạn. Thánh Kinh cho biết Antichrist phải lộ diện trước khi Chúa đến đem Hội Thánh ra khỏi thế gian. Tuy nhiên, Thánh Kinh không nói Antichrist lộ diện như thế nào. Antichrist có thể bị lộ diện ngay trước khi bảy năm cuối cùng được bắt đầu (là lúc hòa ước được ký kết) và Hội Thánh được cất lên trước khi Antichrist thao túng thế giới. Thánh Kinh cho biết có ba biến cố xảy ra liên quan đến Antichrist:

1- Có một chính trị gia nổi lên trong một cộng đồng thế giới gồm 10 quốc gia có nguồn gốc từ đế quốc La-mã (Đa-ni-ên 7:24). Hắn ta hạ bệ ba chính trị gia khác và lên cầm quyền cộng đồng chính trị này (Đa-ni-ên 7:8).

2- Chính trị gia nói trên sẽ đạt tới mức có uy tín tầm vóc thế giới và ký một hoà ước bảy năm với nhiều quốc gia để đem lại "hoà bình" cho nhân loại (Đa-ni-ên 9:27).

3- Chính trị gia nói trên sẽ vào ngôi trong đền thánh, tự xưng mình là Đức Chúa Trời, chấm dứt các cuộc tế lễ trong đền thánh, gây ra sự "*góm ghiếc tàn nát*" trong đền thánh (Đa-ni-ên 9:27; Ma-thi-ơ 24:15; II Tê-sa-lô-ni-ca 2:4).

Ba biến cố trên đây nhất thiết phải xảy ra theo thứ tự đã liệt kê. Chính trị gia được nói đến đó chính là Antichrist. Antichrist phải nắm được quyền hành trong tay trước khi có

thể ký hiệp ước với các nước. Theo tiên tri Đa-ni-ên, chúng ta biết rõ rằng biển cổ hai đi trước biển cổ ba khoảng ba năm rưỡi nhưng chúng ta không biết được khoảng thời gian giữa biển cổ một và hai. Nếu chúng ta tỉnh thức, chỉ cần biển cổ một xảy ra thì chúng ta lập tức nhận diện được Antichrist; biển cổ hai và ba giúp tái xác chứng chứ không là điều kiện ắt phải có cho sự nhận diện. Theo Thuyết Tiên Nạn, chính trong thời khoảng này, khi Antichrist dần dần được mọi người trên thế giới thán phục và công nhận về khả năng chính trị, quân sự, kinh tế của hắn thì Hội Thánh được cất ra khỏi thế gian. Đó là lúc người ta sống "như thường" (ăn, uống, cưới gả... như trong thời Nô-ê) thì Chúa bắt ngờ đến với Hội Thánh. Vì vậy, Ngài kêu gọi con dân Chúa "hãy tỉnh thức" (Ma-thi-ơ 24:42-51) để khỏi bị lỡ mất cơ hội này. Vì biển cổ một xảy ra trước biển cổ hai, thuyết Tiên Nạn có khả năng xảy ra cao hơn thuyết Trung Nạn.

V- Kết luận

Tổng hợp tất cả các lời tiên tri về chung thời trong các sách tiên tri, chúng tôi tin rằng Thuyết Tiên Nạn hữu lý hơn hai thuyết kia. Chỉ cần nắm chắc lời hứa của Đức Chúa Jesus, chúng tôi đã không tin rằng Hội Thánh (tức là những người thật sự thuộc về Đức Chúa Jesus Christ) phải đi qua bảy năm cuối cùng của lịch sử loài người. Chúng tôi tin rằng Hội Thánh sẽ được Ngài cất lên trước khi thời đoạn bảy năm bắt đầu, để: (1) Được cứu khỏi Cơ Đại Nạn, (2) được kết hợp với Đấng Christ trong Lễ Cưới Chiên Con, (3) cùng với Đấng Christ tái lâm nhận cơ nghiệp trong Vương Quốc Ngàn Năm. Bảy năm cuối cùng là thời đoạn nhiễu nhương nhất và đau khổ cùng cực mà Đức Chúa Trời giáng xuống thế gian với hai mục đích: (1) Ban cho những kẻ "hâm hãm" một cơ hội cuối cùng để ăn năn trở lại cùng Ngài và (2) trừng phạt những người không chịu ăn năn tội mà còn thờ lạy Satan và tay sai của Satan là Antichrist.

Vì không một ai có thể biết trước thời điểm Antichrist ký hoà ước để bắt đầu bảy năm đó nên niềm tin của chúng tôi không vi phạm vào lời phán của Đức Chúa Jesus Christ rằng

chỉ có Đức Chúa Cha mới biết ngày giờ tận thế. Trong giới hạn của mình, chúng tôi vẫn nỗ lực đào sâu Thánh Kinh để nắm chắc được những dấu chỉ về ngày tận thế mà Đức Chúa Jesus và các tiên tri của Ngài đã để lại. Kiến thức tiên tri về ngày cuối là một trong các điều kiện giúp Cơ-đốc nhân tỉnh thức để canh chừng ngày Chúa chúng ta trở lại. Đây là hy vọng hạnh phúc của Cơ-đốc nhân.

Phụ lục A

Bối cảnh của sự lưu đày qua Ba-by-lôn và sự hồi hương của Y-sơ-ra-ên

Để dễ dàng trong việc tìm hiểu ý nghĩa những lời tiên tri của Đa-ni-ên, chúng ta cần ôn lại một cách khái quát lịch sử của dân Y-sơ-ra-ên.

Sau khi được Đức Chúa Trời giải cứu ra khỏi cảnh đời nô lệ suốt 400 năm tại Ai-cập, dân Y-sơ-ra-ên đã chiếm được đất hứa Ca-na-an tức là vùng đất Palestine ngày nay. Hai triều đại đầu dưới quyền cai trị của Vua Sau-lơ và Vua Đa-vít, dân Y-sơ-ra-ên phải chiến đấu liên tục để chinh phục bảy giống dân Ca-na-an. Đến giữa đời Vua Đa-vít thì Y-sơ-ra-ên đã trở nên cường thịnh và bắt phục được tất cả các giống dân trong bờ cõi Ca-na-an, đồng thời các nước lớn láng giềng như A-sy-ri và Ai-cập cũng xin cầu hòa. Vua Sa-lô-môn là vị vua thứ ba của Y-sơ-ra-ên được Đức Chúa Trời yêu mến, ban cho sự khôn ngoan và giàu có vượt bậc. Dưới triều đại của Sa-lô-môn, dân Y-sơ-ra-ên sống trong thanh bình, thịnh trị, không một dân tộc chung quanh nào dám gây hấn với Y-sơ-ra-ên. Tuy nhiên, vào cuối đời, Vua Sa-lô-môn đã phạm tội với Đức Chúa Trời khi cho phép các bà vợ ngoại bang của ông xây dựng những đền thờ tà thần trên các núi cao, và theo họ thờ lạy các tà thần, làm gương xấu cho toàn dân Y-sơ-ra-ên. Vì sự phạm tội đó của Vua Sa-lô-môn mà vào đời con của ông là Vua Rô-bô-am, Đức Chúa Trời đã cắt đi quyền cai trị của dòng dõi ông trên Y-sơ-ra-ên, chỉ chừa lại hai chi phái Giu-đa và Bên-gia-min. Từ đó, Y-sơ-ra-ên phân chia thành hai vương quốc. Vương quốc phía Nam bao gồm chi phái Giu-đa và Bên-gia-min lấy tên

là nước Giu-đa, vương quốc phía Bắc bao gồm 10 chi phái còn lại và giữ nguyên tên là nước Y-sơ-ra-ên.

Cả hai vương quốc Giu-đa và Y-sơ-ra-ên đều phạm tội thờ thần tượng, vi phạm giao ước đã kết hứa với Đức Chúa Trời, bất kể từng hồi từng lúc Đức Chúa Trời nhịn nhục dấy lên các tiên tri để cảnh tỉnh họ. Cuối cùng Đức Chúa Trời sai các giống dân ngoại bang đến xâm chiếm cả hai vương quốc, thi hành án phạt theo như giao ước họ đã kết hứa với Ngài (Phục Truyền Luật lệ Ký 29, 30).

Trước khi toàn dân Y-sơ-ra-ên bị bắt đi làm phu tù, thành Giê-ru-sa-lem nhiều lần bị ngoại bang tiến công, trong đó có hai lần quan trọng. Lần đầu vào năm 701 TCN dưới thời Ê-xê-chia làm Vua Giu-đa. Khi ấy, Vua San-chê-ríp của đế quốc A-si-ri đem quân đi đánh chiếm khắp nơi và thừa thắng xông lên vây thành Giê-ru-sa-lem. Vua Ê-xê-chia là một người kính sợ Đức Chúa Trời và có tiên tri Ê-sai làm cố vấn, cả hai vì việc này mà "cầu nguyện, kêu la thấu đến trời" (II Sử Ký 32:20). Kết quả, trong một đêm, Đức Chúa

Trời sai thiên sứ đi giữa trại quân A-si-ri giết chết 185,000 binh tướng A-si-ri khiến cho Vua San-chê-ríp phải đại bại rút về thành Ni-ni-ve (II Các Vua 19:35). Lần sau vào năm 586 TCN dưới thời Sê-đê-kia làm vua nước Giu-đa, thành Giê-ru-sa-lem bị Vua Nê-bu-cát-nết-xa của đế quốc Ba-by-lôn xâm chiếm và đốt phá, đền thờ do Vua Sa-lô-môn xây dựng cũng bị triệt hạ, dân Do-thái phần bị tàn sát, phần bị bắt giải sang Ba-by-lôn làm nô lệ. Từ đó, thành Giê-ru-sa-lem và cả xứ bị bỏ hoang cho đúng với án phạt 70 năm mà Đức Chúa Trời đã phán qua môi miệng của tiên tri Giê-rê-mi (II Sử Ký 36:21)

Vào năm 539 TCN, đế quốc Ba-by-lôn bị mất vào tay đế quốc Phe-rơ-sơ Mê-đi (Persia-Medes). Năm 536 TCN đền thờ được khởi công tái thiết và hoàn thành vào năm 516 TCN, lễ cung hiến diễn ra vào năm 515 TCN (E-xơ-ra 1-6). Đến năm 444 TCN Vua A-t-ta-xét-xe ra chiếu chỉ cho phép Nê-hê-mi xây dựng lại tường thành Giê-ru-sa-lem.

Bảng liệt kê các biến cố quan trọng

Số	Biến cố	Năm	Tham khảo
1	Vua Nabopolassar (cha của Nê-bu-cát-nết-xa) thắng quân A-si-ri và Ai-cập	609 TCN	[7]
2	Nê-bu-cát-nết-xa lên làm vua Ba-by-lôn	605 TCN	[7]
3	Vua Nê-bu-cát-nết-xa đánh Giê-ru-sa-lem lần 1; Y-sơ-ra-ên đi đày qua Ba-by-lôn lần 1	605 TCN	[7]
4	Vua Nê-bu-cát-nết-xa đánh Giê-ru-sa-lem lần 2; Y-sơ-ra-ên đi đày qua Ba-by-lôn lần 2	597 TCN	[7]
5	Vua Nê-bu-cát-nết-xa đốt đền thờ và Giê-ru-sa-lem trong trận đánh lần 3; Y-sơ-ra-ên đi đày qua Ba-by-lôn lần 3	586 TCN	[7]

6	Ba-by-lôn mất vào tay đế quốc Phe-rơ-sơ Mê-đi	539 TCN	[8]
7	Vua Si-ru ra chiếu chỉ hồi hương	538 TCN	[9]
8	Nền móng của đền thờ tại Giê-ru-sa-lem được tái thiết	536 TCN	[9]
9	Vua A-ta-xét-xe ra chiếu chỉ cho phép Nê-hê-mi tái thiết tường thành Giê-ru-sa-lem	444 TCN	[10]

Lê Anh Huy

Huỳnh Christian Timothy

Viết lần thứ nhất: 15/08/2006

Viết lần thứ nhì với sửa chữa và bổ sung:
10/12/2007

Tài liệu tham khảo

- 1- Sir Anderson, The Coming Prince, http://raptureready.com/resource/anderson/robert_anderson.html
- 2- Lê Anh Huy, Huỳnh Christian Timothy, "Tinh thần bài Do-thái," <http://www.thanhkinhthanhoc.net/tkth/?q=node/26>
- 3- Lê Anh Huy, "Biên niên sử Do-thái," <http://www.thanhkinhthanhoc.net/tkth/?q=node/42>
- 4- Lê Anh Huy, Huỳnh Christian Timothy, "Chung Thời Học (2): Ba-by-lôn lớn," <http://thanhkinhthanhoc.net/tkth/?q=node/227>
- 5- Lê Anh Huy, "Một quan điểm về đau khổ," <http://www.thanhkinhthanhoc.net/tkth/?q=node/201>
- 6- Lê Anh Huy, Huỳnh Christian Timothy, "Hội Thánh của Đức Chúa Trời," <http://thanhkinhthanhoc.net/tkth/?q=node/208>
- 7- J. Dwight Pentecost, "Daniel," hiệu chính, John F. Walwood, Roy B. Zuck, The

Bible Knowledge Commentary, Victor Books, trang 1326 (1985).

- 8- Eugene H. Merrill, "2 Chronicles," Sách đã dẫn, trang 649.
- 9- John A. Martin, "Ezra," Sách đã dẫn, trang 654.
- 10- J. Dwight Pentecost, Sách đã dẫn, trang 1362.

Ngữ Vựng

- a- Những ngày cuối cùng: The last days
- b- Sự chung thời (bản Thánh Kinh tiếng Việt dịch là "ngày tận thế"): The end of the/this age.
- c- Sự cuối cùng: The end
- d- Thuyết Hậu Nạn: Post-tribulationism
- e- Thuyết Tiền Nạn: Pre-tribulationism
- f- Thuyết Trung Nạn: Mid-tribulationism
- g- Giao Ước Nô-ê: Noahic Covenant
- h- Giao Ước Áp-ra-ham: Abrahamic Covenant
- i- Giao Ước Môi-se: Mosaic Convenant